

KẾT LUẬN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVII
về tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU
ngày 08/11/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện
các Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII

Ngày 01/12/2020, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh họp lần thứ 02, sau khi nghiên cứu, xem xét dự thảo Báo cáo kết quả 3 năm thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 08/11/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện các Nghị quyết Trung ương 5 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (*sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 16-CTr/TU*); nghe ý kiến phát biểu của các đại biểu dự Hội nghị, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI đã thảo luận và thống nhất kết luận như sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện

Công tác triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 08/11/2017 của Tỉnh ủy Hòa Bình đã được các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, bước đầu tạo được sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về tầm quan trọng của thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế tư nhân và cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.

Sau 3 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động, các yếu tố thị trường và loại hình thị trường trong tỉnh được hình thành đồng bộ hơn, gắn kết thị trường trong tỉnh với các khu vực lân cận, đặc biệt là thành phố Hà Nội. Hầu hết giá các loại hàng hóa, dịch vụ được xác lập theo cơ chế thị trường. Môi trường đầu tư đã có sự cải thiện; quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng giữa các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh thuộc các thành phần kinh tế được bảo đảm hơn. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật. Các doanh nghiệp nhà nước đã nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương, hoàn thành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tạo việc làm ổn định cho người lao động. Khu vực kinh tế ngoài nhà

nước và khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển kinh tế, xã hội chung của tỉnh, đến năm 2020 đóng góp khoảng trên 60% vào GRDP của tỉnh; vốn đầu tư chiếm khoảng gần 60% tổng đầu tư toàn xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình số 16-CTr/TU còn một số hạn chế, yếu kém: Hạ tầng kỹ thuật của tỉnh mặc dù được quan tâm đầu tư, song vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, một số tuyến đường cấp kỹ thuật còn thấp, tình trạng mất điện vẫn còn diễn ra tại các khu, cụm công nghiệp, ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp; hạ tầng khu, cụm công nghiệp được đầu tư đồng bộ còn thấp; hệ thống chợ nông thôn hầu hết chưa được đầu tư xây dựng, cơ sở vật chất của chợ còn kém phát triển; chất lượng quy hoạch chưa cao, chưa định hướng tốt cho sự phát triển kinh tế - xã hội và phát triển các ngành, lĩnh vực và thường xuyên phải điều chỉnh cục bộ quy hoạch (*điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng, bổ sung dự án vào quy hoạch sử dụng đất...*); quản lý đất đai tại một số địa phương còn yếu kém đã làm ảnh hưởng nhất định tới thị trường bất động sản. Kinh tế tư nhân của tỉnh vẫn đa phần ở quy mô nhỏ và siêu nhỏ, chưa đủ sức cạnh tranh với tập đoàn và doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; việc liên kết giữa các doanh nghiệp còn hạn chế, chưa hình thành chuỗi liên kết hợp tác, bao tiêu sản phẩm khép kín, làm cơ sở đầu tư chuyên sâu; việc hỗ trợ, chuyển giao các ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến cho doanh nghiệp tư nhân để nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ còn hạn chế, danh mục khoa học công nghệ được chuyển giao chưa nhiều. Một số cơ quan giải quyết thủ tục hành chính còn rườm rà, lấy ý kiến chồng chéo, thiếu sự kế thừa kết quả lấy ý kiến đã tham gia của các cơ quan trước đó, ảnh hưởng tới môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là:

Nội tại nền kinh tế của tỉnh còn yếu, nguồn ngân sách tỉnh còn hạn chế, nên việc đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng thương mại, hạ tầng thiết yếu đến chân hàng rào các khu, cụm công nghiệp... để đáp ứng nhu cầu cho phát triển kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Kinh phí đầu tư cho khoa học và công nghệ ứng dụng trong sản xuất chưa nhiều, chưa đáp ứng được kỳ vọng của doanh nghiệp.

Doanh nghiệp của tỉnh phần lớn là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, trình độ quản lý, sự am hiểu về kinh tế thị trường và kỹ thuật, công nghệ hiện đại, xây dựng thương hiệu, bản quyền còn hạn chế, dẫn đến việc cạnh tranh thị phần cung ứng trong nền kinh tế thị trường gặp nhiều khó khăn.

Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của một số cơ quan chưa thực sự hiệu quả. Nhận thức về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; vai trò của kinh tế tư nhân của một bộ phận người lao động, cán bộ quản lý doanh nghiệp, cán bộ, công chức còn hạn chế.

II. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

Để tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 08/11/2017 của Tỉnh ủy Hòa Bình về việc thực hiện các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XII cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường. Nâng cao vai trò của Nhà nước trong công tác quản lý thị trường, xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp đầu cơ, kích giá trực lợi bất chính, sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa gây ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân.

2. Triển khai cơ chế, chính sách kịp thời để thị trường bất động sản được vận hành thông suốt, phù hợp cung - cầu, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước. Phát triển thị trường khoa học - công nghệ; nâng cao năng lực sáng tạo công nghệ mới, kết hợp với việc thu hút, khai thác tiềm năng của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh.

3. Đẩy mạnh phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và cơ sở sản xuất - kinh doanh, thông qua việc định hướng, kết nối liên kết, tạo thành mạng lưới sản xuất, bao tiêu sản phẩm. Củng cố, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước trên cơ sở các doanh nghiệp đã thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước không cần nắm giữ theo nguyên tắc thị trường. Tách bạch nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và nhiệm vụ chính trị, công ích. Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã thông qua hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, dự báo thông tin thị trường...

4. Tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách hành chính, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp... để nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo lòng tin cho doanh nghiệp, nhà đầu tư để sản xuất, kinh doanh, đầu tư lâu dài tại tỉnh Hòa Bình, tạo nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là việc cải cách các thủ tục hành chính, quản lý chặt chẽ đất đai, khoáng sản, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

5. Làm tốt công tác quy hoạch, đặc biệt là Quy hoạch tỉnh Hòa Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất... làm cơ sở định hướng cho sự phát triển của tỉnh Hòa Bình trong tương lai, đồng thời hoạch định rõ những vị trí có lợi thế, tiềm năng để tập trung nguồn lực, ngân sách nhà nước để đầu tư các hạ tầng thiết yếu theo thứ tự ưu tiên, sẵn sàng các điều kiện để nhà đầu tư có thể sản xuất kinh doanh ngay khi có quyết định chủ trương đầu tư.

6. Gắn kết tăng trưởng kinh tế với tiến bộ công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế nhanh bền vững với phát triển xã hội bền vững, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tạo cơ hội cho các thành viên trong xã hội tham gia bình đẳng và thụ hưởng công bằng thành quả từ quá trình phát triển. Phát huy hệ thống an sinh xã hội đa dạng; huy động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng xã hội thực hiện chính sách an sinh xã hội. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước, đối với lĩnh vực môi trường. Tích cực thực hiện các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Đẩy mạnh liên kết vùng và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế. Tích cực tham gia thực hiện mạnh mẽ liên kết vùng đồng bằng sông Hồng và các tỉnh Tây Bắc; tăng cường hợp tác phát triển với các tỉnh, thành phố, doanh nghiệp, đặc biệt là thành phố Hà Nội cả về kinh tế - Khoa học công nghệ - văn hóa - du lịch và quốc phòng an ninh; sự liên kết này phải đặt trong mối tương quan, hỗ trợ lẫn nhau, tạo được sự đồng bộ, đồng thuận trong phát triển.

8. Đơn giản hóa các loại giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật. Rút ngắn tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời có thái độ phục vụ chu đáo, nhiệt tình, thân thiện... Xử lý nghiêm hành vi những nhiễu gây khó khăn cho doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính, cũng như các hoạt động công vụ có liên quan đến doanh nghiệp.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp căn cứ nội dung Kết luận này triển khai phù hợp với điều kiện thực tế.

2. Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận này.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận này, định kỳ hằng năm báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhân:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Các Ban xây dựng Đảng Trung ương,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tỉnh,
- Lãnh đạo VPTU+CV,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (Tr.H).

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ**

Bùi Đức Hình